

Tóm tắt về Trả tàu Chậm

Thời điểm nào được xem là trả tàu chậm?

Một bên thuê tàu có nghĩa vụ bàn giao tàu theo điều khoản trả tàu của hợp đồng thuê tàu. Việc xác định thời gian trả tàu chủ yếu sẽ phụ thuộc vào thời hạn của hợp đồng thuê tàu.

Một hợp đồng thuê tàu định hạn thường rơi vào hai loại:

1. Thời hạn cố định có thể là một khoảng thời gian không đổi, ví dụ, “1 năm” hoặc một khoảng thời gian cho đến một ngày xác định, ví dụ, “đến ngày 15/7”.
2. Thời hạn không cố định (ví dụ, “từ 11 đến 14 tháng” hoặc “6 tháng \pm 15 ngày”).

1. Thời hạn cố định

Ngay cả khi từ “khoảng” không được đưa vào thời gian trả tàu, “có một giả định rằng một ngày xác định cho việc chấm dứt hợp đồng thuê tàu chỉ nên được xem như ngày ước định” (London Explorer 1971). Ngày chính xác được thỏa thuận cho việc trả tàu có nghĩa là “khoảng ngày đó”. Bên thuê tàu được phép có chênh lệch hợp lý trước và sau ngày xác định này.

Biên chênh lệch là bao lâu?

Biên chênh lệch của thời gian trả tàu sẽ phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Ví dụ, một tàu được trả vào 8,4 ngày sau thời hạn 6 tháng quy định, thời hạn 20 ngày có thể được xem là hợp lý (xem phần thảo luận về “khoảng” dưới đây”).

2. Thời hạn không cố định

Thường có hai loại: “từ 11 đến 14 tháng” hoặc “6 tháng \pm 15 ngày”.

- (i) “6 tháng \pm 15 ngày”: ở đây các bên đã thỏa thuận một thời hạn cố định với dung sai định sẵn. Vì vậy, không có hạn định ngầm cho phép.
- (ii) “từ 11 đến 14 tháng”: ở đây câu trả lời là không chắc chắn. Hạn định ngầm có được cho phép hay không phụ thuộc vào khoảng thời gian chênh lệch. Nếu chênh lệch là 15 ngày “6 đến 6 ½ tháng”), luật có thể cho phép dung sai ngụ ý. Nếu khoảng chênh lệch dài (“từ 11 đến 14 tháng”), trọng tài và thẩm phán ít có khả năng cho phép dung sai ngụ ý.

Sẽ không có dung sai ngụ ý nếu phạm vi được xác định bởi một thời hạn tối thiểu và/hoặc tối đa (“tối thiểu 6 tháng, tối đa 7 tháng”).

“Khoảng” (About)

Ví dụ, hợp đồng thuê tàu NYPE thường làm cho thời hạn của hợp đồng thuê tàu đủ tiêu chuẩn với từ “khoảng”. Không có quy tắc cứng nhắc và nhanh chóng nào để xác định biên độ của từ “khoảng”. Việc này chủ yếu phụ thuộc vào thời hạn của hợp đồng và bất kỳ hoàn cảnh thực tế cụ thể nào phản ánh ý định của các bên.

Ví dụ, trong một trường hợp, một tàu được thuê trong “khoảng 4 đến 6 tháng” và 5 ngày là biên chênh lệch cho phép. Tuy nhiên, 12 ngày không được xem là hợp lý trong một hợp đồng thuê tàu đối với “khoảng 6 tháng”.

Nếu từ “khoảng” được xóa đi, thẩm phán/trọng tài có thể xét đến việc này để phản đối một biên độ dung sai.

Hợp đồng thuê tàu định hạn theo chuyến với thời hạn “không đảm bảo”

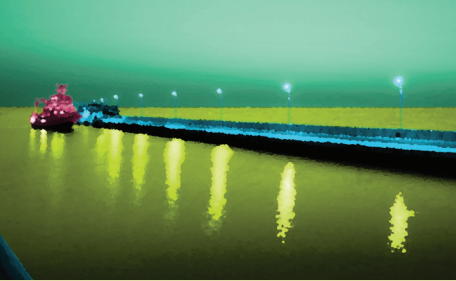
Nếu, ví dụ, hợp đồng thuê tàu quy định một hành trình giữa 2 cảng trong thời hạn “70/80 ngày WOG”, không có thời hạn tối thiểu hoặc tối đa miễn là việc ước tính được thực hiện dựa trên nguyên tắc trung thực tuyệt đối. Ví dụ, nếu trong ví dụ trên hành trình kéo dài 150 ngày do một số tình huống không lường trước, thì bên thuê tàu sẽ không phải chịu trách nhiệm về việc trả tàu chậm và sẽ chỉ phải tiếp tục trả tiền thuê theo giá thuê đã thỏa thuận.

Trả tàu chậm

Các bên thuê tàu có nghĩa vụ trả tàu trong thời hạn hợp đồng (bao gồm biên độ dung sai).

Chủ tàu có thể làm gì nếu bên thuê tàu đề nghị thuê thêm một chuyến cuối cùng mà có thể không hoàn thành hợp lý trong thời hạn hợp đồng thuê tàu?

Đây còn được gọi là một “đề nghị cuối cùng không chính



đáng”. Trong tình huống này, chủ tàu được quyền từ chối thực hiện đề nghị này và yêu cầu lập đề nghị mới.

Nếu bên thuê tàu từ chối đưa ra các đề nghị mới?

Nếu bên thuê tàu từ chối đưa ra các đề nghị mới, thì chủ tàu có thể xem hợp đồng thuê tàu như là đã bị từ chối và yêu cầu bồi thường thiệt hại. Chủ tàu và bên thuê tàu nên chắc chắn rằng quyết định từ bỏ hợp đồng thuê tàu hoặc kháng kháng phải có đề nghị là chính xác bởi vì hậu quả của những quyết định này có thể rất tốn kém.

Một đề nghị “hợp pháp” có thể trở thành “bất hợp pháp”?

Nghĩa vụ đảm bảo tính hợp pháp của các đề nghị về hành trình là liên tục. Nếu có sự thay đổi, các hướng dẫn mới phải được đưa ra.

Thời điểm xác định tính hợp pháp

Ngày phải ghi nhớ là ngày thực hiện các đề nghị đến hạn. Bên thuê tàu sẽ đưa ra đề nghị trước khi thực hiện. Nếu tình huống thay đổi tại một thời điểm bất kỳ trước khi thực hiện, một đề nghị hợp pháp sẽ trở thành bất hợp pháp và chủ tàu sẽ được quyền yêu cầu đề nghị mới.

Nếu tình hình thay đổi sau khi thực hiện, chủ tàu sẽ phải thực hiện các đề nghị và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Nếu chủ tàu cố ý chấp nhận một đề nghị “bất hợp pháp”?

Chủ tàu sẽ được xem là đã từ bỏ quyền từ chối thực hiện đề nghị. Tuy nhiên, chủ tàu sẽ không từ bỏ quyền của chủ tàu đối với bồi thường thiệt hại.

Sự chấp nhận của chủ tàu phải rõ ràng mặc dù chủ tàu phải cẩn thận không mặc nhiên chấp nhận đề nghị như trong một số tình huống khi sự im lặng có thể cấu thành một thỏa thuận.

Thiệt hại

Nếu tàu được trả chậm, bên thuê tàu phải trả tiền thuê cho đến khi trả tàu cùng với bồi thường thiệt hại.

Phương pháp tính toán thiệt hại thông thường là chênh lệch giữa tiền thuê nhận được theo hợp đồng thuê tàu và số tiền dự kiến thu được trên thị trường trong thời gian vượt quá:

(Giá thuê trên thị trường – giá thuê theo hợp đồng thuê) x thời gian vượt quá = Thiệt hại

Cách tính thời gian vượt quá

Thời gian vượt quá là số ngày kể từ ngày gần nhất mà tại thời điểm đó tàu đáng lẽ được trả lại và ngày thực tế trả tàu. Thời gian này không được tính từ ngày đáng lẽ tàu sẽ được trả nếu đề nghị cuối cùng không phải là “bất hợp pháp”.

Giá thuê trên thị trường

Giá thuê trên thị trường sẽ được tính toán trên cơ sở hợp đồng thuê tàu cho một khoảng thời gian/khu vực/giao dịch tương tự như hợp đồng thuê tàu gốc. Nếu hợp đồng thuê tàu gốc là hợp đồng cho “10 - 12 tháng trong thị trường Đại Tây Dương”, thì giá thuê trên thị trường sẽ là giá thuê cho hợp đồng thuê tàu “10-12 tháng trong thị trường Đại Tây Dương”.

Chủ tàu có thể yêu cầu bồi thường thiệt hại do hậu quả của việc không thể thực hiện lần cho thuê tiếp theo?

Chủ tàu sẽ không thể yêu cầu bồi thường cho tổn thất kinh doanh đối với lần cho thuê tiếp theo, trừ khi bên thuê tàu đã được biết về ngày tàu đến cảng xếp hàng/ ngày hủy hợp đồng thuê tàu (laycan date) tại thời điểm ký kết hợp đồng.

Tháng 6/2015

Bài viết này được soạn thảo bởi Julien Rabeux thuộc văn phòng Hồng Kông của Hội với sự hỗ trợ từ Ince & Co (Hồng Kông)

Lưu ý đây chỉ là hướng dẫn chung và không nên dựa vào như là sự tư vấn pháp lý. Nếu Hội viên cần tư vấn cụ thể về một tình huống cụ thể, xin vui lòng liên hệ với Hội.